

Số: 43/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Chiến.

2. Bà Võ Thị Kim Lan.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 169/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị Nhật A, sinh năm: 1985; nơi cư trú: C N, Khu phố H, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*:

+ Bà Nguyễn Thị O; địa chỉ: Số nhà G P, khu phố T, phường N, tỉnh Quảng Trị.

+ Ông Trần Văn H; địa chỉ: số F N, phường T, thành phố H.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Lê Hồng S, Luật sư thuộc Công ty L, địa chỉ: số F N, phường T, thành phố H.

- *Bị đơn*: Bà Võ Anh M, sinh năm 1982; nơi cư trú: E T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Nghĩa vụ trả nợ tiền vay*: Bà Võ Anh M có nghĩa vụ trả nợ tiền vay cho bà Hoàng Thị Nhật A theo giao dịch chuyển khoản vào tài khoản của bà Võ Anh M số tài khoản 0771000593748, mở tại ngân hàng TMCP N, với tổng số tiền tính đến ngày 31/3/2026, là: **1.312.250.000** đồng (*Một tỷ, ba trăm mười hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Trong đó: Tiền gốc là: 1.250.000.000

đồng, tiền lãi là: 62.250.000 đồng (tiền lãi tính từ ngày 01/10/2025 đến ngày 31/3/2026, với lãi suất 0.83%/tháng).

2.2. *Nghĩa vụ chậm trả nợ tiền vay*: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

2.3. *Về án phí*:

- Bà Võ Anh M thuận chịu 51.367.500 đồng (*Năm mươi một triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho bà Hoàng Thị Nhật A toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp, là: 24.760.274 đồng (*Hai mươi bốn triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn, hai trăm bảy mươi bốn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000886 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị;
- T.H.A dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tổ HC-TP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Quang**